

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 124/2021/HS-ST.
Ngày: 17-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lục Kim Thanh
2. Ông Lương Thanh Nhân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2021; tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 141/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2021/QĐXXST-HS ngày 06/9/2021 đối với bị cáo:

Phạm Văn Đ, sinh năm 1998, tại Kiên Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Tân H, xã Mỹ T, huyện H, tỉnh Kiên Giang; tạm trú: Khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Phạm Văn Th và bà Cao Thị Thanh T; tiền án; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; ngày 13/4/2021 bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương cho đến nay, có mặt.

Bị hại: Ông Phạm Hữu P, sinh năm 1983; hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã B, huyện Châu P, tỉnh An Giang; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn Đ và anh Phạm Hữu P là bạn bè làm cùng nhau tại Công ty trách nhiệm hữu hạn Win Win Store.

Khoảng 10 giờ ngày 08/02/2021, trong lúc Đ và anh P làm việc tại Công ty trách nhiệm hữu hạn Win Win Store, anh P lau rửa sàn nhà nơi làm việc để chuẩn bị nghỉ trưa thì Đ dùng chân đá gạch vụn rơi vãi làm bẩn khu vực anh P mới dọn dẹp nên giữa Đ và anh P xảy ra mâu thuẫn cự cãi, được mọi người can ngăn. Sau đó, Đ thách thức anh P ra ngoài Công ty đánh nhau khi được ra ca. Anh P trả lời: “nếu muốn đánh nhau thì đánh tại đây”. Đ nghe vậy thì bỏ đi, anh P tiếp tục làm việc bình thường. Sau đó, Đ bỏ đi và rủ một người bạn quen biết ngoài xã hội tên V (không xác định nhân thân lai lịch) cùng Đ chặn đánh anh P khi tan ca, V đồng ý và rủ thêm người bạn của V (không rõ nhân thân lai lịch) đi cùng. Đến khoảng 11 giờ 30 cùng ngày, anh P tan ca nghỉ trưa. Đ và V đứng đợi bên ngoài Công ty, Đ nhìn thấy anh P đi ra thì tiến về phía anh P. Đ cầm trong tay một cục gạch, V rút một con dao tự chế giấu trong người ra cầm trên tay rồi cả hai đi đến đánh anh P. V dùng dao chém anh P trúng phần da ngoài cánh tay trái, đồng thời anh P xô ngã Đ xuống đất. Lúc này, công nhân trong Công ty tan ca, V cầm dao tự chế bỏ đi. Thấy V bỏ đi, Đ chạy lại giật lấy con dao tự chế của V rồi quay trở lại tiếp tục chém anh P. Anh P né được, vật Đ ngã xuống đất. Trong lúc vật nhau, Đ cầm dao tự chế chém trúng vào đầu của anh P một nhát gây thương tích. Sau đó, công nhân xung quanh can ngăn giật lấy con dao của Đ thì Đ bỏ đi. Anh P được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương cấp cứu. (bút lục: 80, 81,82-83, 85-86)

Ngày 09/02/2021, Phạm Hữu P làm đơn trình báo Công an xã An Điền yêu cầu giám định thương tích và khởi vụ án hình sự đối với Phạm Văn Đ. Sau đó, vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát thụ lý theo thẩm quyền. (bút lục 50; 51-52; 53-54)

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 96/2021/GĐPY ngày 04/03/2021 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Bình Dương, Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Phạm Hữu P do thương tích là 10% (mười phần trăm). (bút lục 22)

Cơ chế hình thành vết thương:

- Vết thương trán trái 4,5x 0,1cm, nứt sọ bản ngoài trán trái, chiều từ trên xuống, hướng từ trước tới, chệch sang phải, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc nhọn gây ra.

- Vết xây xát da mặt sau 1/3 giữa cánh tay trái: Chiều từ sau ra trước, chệch từ dưới lên, bờ không rõ, hướng từ dưới lên, khả năng do vật tày có cạnh gây ra.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại P yêu cầu bị cáo Đ bồi thường tổng số tiền là 34.940.000 đồng (ba mươi bốn triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng), bao

gồm: Chi phí khám chữa bệnh 1.000.000 đồng; chi phí đi lại điều trị 1.000.000 đồng; chi phí ăn uống 600.000 đồng; tiền công lao động và tiền ăn của 01 người chăm sóc 1.400.000 đồng; 02 tháng tiền công lao động của bị hại là 22.000.000 đồng; tổn thất sức khỏe và tinh thần trong thời gian 06 tháng là 8.940.000 đồng. (bút lục 65).

Cáo trạng số 143/CT-VKSBC ngày 27/7/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát đã quyết định truy tố bị cáo Phạm Văn Đ về tội “cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả; lý do bị cáo gây thương tích cho bị hại là do bị cáo không kiềm chế được tức giận khi xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau với anh Phước. Bị cáo không có ý kiến gì đối với Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 96/2021/GDPY ngày 04/03/2021 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Bình Dương, về bồi thường dân sự: Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 34.940.000 đồng theo yêu cầu của bị hại P.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017; đề nghị Hội đồng xét xử:

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ: Từ 06 (sáu) đến 08 (tám) tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 34.940.000 đồng cho bị hại; đề nghị tịch thu tiêu hủy công cụ phạm tội là 01 con dao tự chế bằng kim loại dài 48cm, phần dưới hình bầu dục dài 35cm.

Bị cáo không có ý kiến gì về nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm Sát và cũng không tranh luận gì đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Trong thời gian bị tạm giam vừa qua bị cáo đã nhận thức được hành vi sai trái của mình, bị cáo rất hối hận vì đã không kiềm chế được tức giận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:

[2.1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

[2.2] Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết được hậu quả của hành vi dùng dao tự chế là hung khí nguy hiểm chém vào người bị hại có thể gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại nhưng bị cáo vẫn ngoan cố thực hiện, thể hiện ý thức xem thường pháp luật, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác.

[2.3] Hành vi dùng dao tự chế là hung khí nguy hiểm gây thương tích 10% (mười phần trăm) cho bị hại Phước của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a (dùng hung khí nguy hiểm) khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Do đó, bản Cáo trạng số 143/CT-VKSBC ngày 27/7/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát cũng như ý kiến luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo:

[3.1] Chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ nhưng bị cáo đã dùng dao tự chế và rủ thêm đồng bọn để gây thương tích cho bị hại; sau khi đối tượng tên V cầm dao tự chế bỏ đi thì bị cáo tiếp tục giật dao tự chế trên tay V để tiếp tục gây thương tích cho bị hại P cho thấy bản chất hung hăng, quyết tâm thực hiện tội phạm đến cùng.

[3.2] Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại và còn gây mất an ninh trật tự tại địa bàn nơi xảy ra vụ án nên cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo,

ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017.

[5] Xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Riêng đối tượng tên V và người đàn ông đi cùng V (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đã có hành vi đánh anh P, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[7] Về biện pháp tư pháp:

[7.1] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 34.940.000 đồng cho bị hại P, xét thấy đây là sự tự nguyện của bị cáo, phù hợp với quy định tại Điều 584, 585 và 590 của Bộ luật Dân sự và phù hợp với đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7.2] Về vật chứng: Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; tịch thu tiêu hủy công cụ phạm tội không có giá trị về kinh tế bao gồm: 01 con dao tự chế bằng kim loại dài 48cm, phần lưỡi hình bầu dục dài 35cm, cán dao màu trắng quấn băng keo màu đen dài 13cm.

[8] Về chi phí tố tụng: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 và 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/4/2021.

3. Về biện pháp tư pháp:

3.1 Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 584, 585 và 590 của Bộ luật Dân sự; bị cáo Phạm Văn Đ phải có nghĩa vụ bồi thường số tiền 34.940.000 đồng (ba mươi bốn triệu chín trăm bốn chục nghìn đồng) cho bị hại P.

3.2 Về vật chứng: Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; tịch thu tiêu hủy 01 con dao tự chế bằng kim loại dài 48cm, lưỡi hình bầu dục dài 35cm, cán dao màu trắng quấn băng keo màu đen dài 13cm (Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 16/9/2021 giữa Công an thị xã Bến Cát và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bến Cát).

Khi Bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án xong.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 và 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.747.000 đồng (một triệu bảy trăm bốn mươi bảy nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự 2008, đã sửa đổi, bổ sung năm 2014./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Văn Phương

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thắm Nguyễn Hoàng Vinh

Nguyễn Văn Phương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Phương

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thắm Nguyễn Kim Lý

Nguyễn Văn Phương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Phương